

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm máy thận nhân tạo phục vụ công tác khám chữa bệnh với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: ông Nguyễn Tuấn Anh - Trưởng phòng Vật tư TBYT, số điện thoại: 0868246688, email: bsanhvtytpt@gmail.com.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Trưởng phòng Vật tư TBYT, Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ, đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
 - Nhận qua email: pvt.muasam2022@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00' ngày 04 tháng 8 năm 2023 đến trước 17h00' ngày 14 tháng 8 năm 2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 14 tháng 8 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị):

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy thận nhân tạo	Theo phụ lục đính kèm	01	Cái

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Hàng hóa, trang thiết bị y tế được vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bàn giao tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thực hiện theo quy định hiện hành hoặc theo điều kiện chung, điều kiện cụ thể của hợp đồng giữa nhà cung cấp và Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ .

5. Các thông tin khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, TCKT, VTYT.

GIÁM ĐỐC

Lê Đình Thanh Sơn

**BẢNG MÔ TẢ TÍNH NĂNG, YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN
CỦA TRANG THIẾT BỊ Y TẾ**

(Kèm theo Công văn số 1597/BV-VTTYT ngày 03/8/2023 của BVĐK tỉnh Phú Thọ)

STT	Tên trang thiết bị đề nghị mua sắm	Đơn vị tính	Số lượng
I	MÁY THẬN NHÂN TẠO	CÁI	01
1	Yêu cầu chung: <ul style="list-style-type: none">- Hàng mới 100%- Năm sản xuất: 2022 trở về sau- Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương- Điện áp sử dụng: 230V ($\pm 10\%$); 50 Hz- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng sau khi nghiệm thu đưa vào sử dụng- Đào tạo, hướng dẫn sử dụng thành thạo cho người sử dụng- Cam kết cung cấp phụ tùng, linh kiện, vật tư tiêu hao ≥ 8 năm		
2	Cấu hình cho mỗi máy: <ul style="list-style-type: none">- Máy chính: 01 cái- Giá treo màn lọc thận: 01 cái- Thanh treo dịch truyền: 01 cái- Tay quay bơm máu: 01 cái- Dây dẫn nguồn: 01 cái- Dây dẫn nước cấp RO, dây dẫn nước thải: 01 bộ- Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ- Bộ vật tư tiêu hao kèm máy (Kim chạy thận nhân tạo, dây máu chạy thận nhân tạo, quả lọc máu): 01 bộ		
3	Thông số kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none">1. Chế độ hoạt động<ul style="list-style-type: none">- Chế độ thẩm tách máu- Chế độ siêu lọc ngắt quãng2. Hệ thống an toàn, giám sát cảnh báo<ul style="list-style-type: none">- Có hệ thống cảnh báo, báo động bằng âm thanh và đèn báo		

- Có chức năng phát hiện rò rỉ máu trong đường dịch lọc

- Có chức năng phát hiện bọt khí trong máu

3. Màn hình

- Màn hình màu ≥ 10 inch

4. Hệ thống dịch lọc

- Có thể sử dụng ≥ 2 loại dịch lọc

- Dải cài đặt nhiệt độ dịch lọc: từ $\geq 35^{\circ}\text{C}$ đến $\leq 39^{\circ}\text{C}$

- Có chế độ kiểm soát độ dẫn điện của dịch lọc, dung sai đo lường $\leq \pm 0.2$ mS/cm so với giá trị cài đặt.

- Độ dẫn điện: từ ≤ 12.8 mS/cm đến ≥ 15.7 mS/cm

- Tốc độ (lưu lượng) dịch lọc: có các mức từ ≤ 300 ml/min đến ≥ 700 ml/min

- Có chức năng điều chỉnh lưu lượng dịch lọc theo hệ số dựa vào tốc độ bơm máu giúp tiết kiệm dịch lọc trong quá trình điều trị

- Có hệ thống lọc tạo dịch lọc siêu sạch trước khi đi tới màng lọc đảm bảo an toàn cho bệnh nhân

5. Khối dây máu bên ngoài

Bơm máu động mạch

- Dải tốc độ: từ ≥ 15 ml/phút đến ≤ 600 ml/phút

- Dung sai đo lường: $\leq \pm 10\%$

- Có thể điều chỉnh để sử dụng nhiều loại dây máu khác nhau và có đường kính đoạn qua bơm máu từ ≤ 5 mm đến ≥ 10 mm

Bơm Heparin

- Tốc độ truyền: từ ≥ 0.1 ml/giờ đến ≤ 10 ml/giờ

- Dung sai đo lường: $\leq \pm 10\%$

Áp lực máu

- Theo dõi được áp lực động mạch: khoảng đo từ ≤ -200 mmHg đến ≥ 280 mmHg

Dung sai đo lường: ± 10 mmHg

- Theo dõi được áp lực tĩnh mạch: Khoảng đo từ ≤ -60 mmHg đến ≥ 400 mmHg

Dung sai đo lường: ± 10 mmHg

- Theo dõi được áp lực xuyên màng: khoảng đo từ ≤ -60 mmHg đến ≥ 400 mmHg

Siêu lọc

<ul style="list-style-type: none">- Tốc độ siêu lọc: từ 0 đến $\geq 4L/giờ$- Dung sai đo lường: $\pm 1\%$6. Rửa và khử khuẩn máy- Có nhiều chương trình tự động rửa và khử khuẩn khác nhau- Có chương trình rửa và khử khuẩn kết hợp với nhiệt độ cao $\geq 84^{\circ}C$7. Chế độ báo động- Có báo động bằng đèn báo, âm thanh.8. Pin/Ắc quy dự phòng:- Có pin (ắc quy) dự phòng- Thời gian hoạt động của pin dự phòng ≥ 15 phút- Tự động chuyển đổi khi mất điện đột ngột		
--	--	--